

Bản án số: 16/2022/HS-ST
Ngày 24 tháng 02 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Huynh

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Phúc;
2. Bà Nghiêm Thị Xuân Huê.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Hải Đăng là Thư ký Tòa án Nhân dân Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Ngô Anh Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo:

Hà Ngọc T; sinh ngày 19 tháng 3 năm 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: nam; hộ khẩu thường trú: X ấp Cây Bàng 1, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: không nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 08/12; nghề nghiệp: không; con ông Nguyễn Ngọc T (sinh năm 1979) và bà Hà Thị Ngọc B (đã chết); vợ, con: chưa có; tiền sự: không; tiền án: có 02 tiền án:

- Ngày 06/5/2014, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trA phép chất ma túy” (theo bản án số 108/2014/HSST). Ngày 03/02/2016 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

- Ngày 21/02/2017, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (theo bản án số 49/2017/HSST). Ngày 09/6/2020 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích;

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 19/10/2021; có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

- *Bị hại:* Công ty cổ phần Dịch vụ cà phê C

Trụ sở: X Nguyễn Hữu Cảnh, Phường 22, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện ủy quyền: Bà Trương Thị Uyên N (vắng mặt)

Địa chỉ: X Nguyễn Cơ T, phường An Lợi Đông, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

- *Người làm chứng:*

1. Bà Trương Thị Uyên N (vắng mặt)

Địa chỉ: X Nguyễn Cơ T, phường An Lợi Đông, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Bà Phan Thị A (vắng mặt)

Địa chỉ: X Nguyễn Kiệm, Phường 3, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 19/10/2021, Hà Ngọc T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 63B4 - 446.32 đến quán HighLands Coffee số X đường Nguyễn ThA Học, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 để mua nước uống. Tại đây, T thấy 01 máy tính xách tay hiệu Dell màu đen để trên bàn không người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. T đi lại bàn đang để máy tính xách tay, gập máy lại kẹp vào vách bên trái và đi ra khỏi quán. Lúc này nhân viên của quán là bà Trương Thị Uyên N và bà Phan Thị A phát hiện chạy theo tri hô và cùng lúc đó các ông Phạm T và Huỳnh Quốc K (trình sát Công an Thành phố Hồ Chí Minh) đã bám theo T trước đó, chứng kiến toàn bộ sự việc nên đã bắt giữ T cùng vật chứng giao cho Công an phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 lập biên

bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 để xử lý

Theo Kết luận định giá tài sản số 340/KL-HĐĐGTS ngày 22/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 1 kết luận, 01 máy tính xách tay hiệu Dell Vostro 14, số hiệu CL7N4P2 trị giá 7.500.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Hà Ngọc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, lời khai của T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập được.

Vật chứng:

- 01 (một) máy tính xách tay hiệu Dell.
- 01 (một) DVD chứa dữ liệu hình ảnh vụ trộm cắp tài sản (kèm theo hồ sơ vụ án).

Thu giữ của T:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Honor bị bể màn hình, số imei: 862586047138933.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M10 bị bể camera sau, số imei: 358470100861148.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme (không kiểm tra được số imei, do bị can cầm của người tên Toàn)

- 01 (một) áo dài tay màu trắng in hình hoa văn màu đen; 01 (một) quần jean dài màu xanh.

- 01 (một) xe mô tô Honda hiệu Vision, biển kiểm soát 63B4 - 446.32, số khung: RLHJF5813GY141962, số máy: JF66E-0141984. Qua xác minh xe mô tô Honda hiệu Vision, số khung: RLHJF5813GY141962, số máy: JF66E-0141984 được cấp biển kiểm soát 70D1-411.06 do bà Trần Thị Tuyết H (Sinh năm: 1978, HKTT: thôn X, xóm Ruộng, xã Trí Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh) đứng tên đăng ký xe. Bà Trần Thị Tuyết H khai đã bán xe mô tô biển kiểm soát 70D1-411.06 cho một thương lái (không rõ lai lịch) năm 2017. Hà Ngọc T khai xe mô tô trên T cầm của một người tên T (không rõ lai lịch) vào khoảng tháng 3/2021, sau đó không thấy T chuộc nên T lấy sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đăng báo truy tìm chủ sở hữu xe nhưng chưa có kết quả.

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đang tạm giữ số vật chứng trên.

Về trách Nệm dân sự: Bị hại Công ty cổ phần Dịch vụ cà phê C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 26 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Hà Ngọc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

+ Áp dụng điểm g Khoản 2 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hà Ngọc T từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

+ Về vật chứng: xử lý theo quy định của pháp luật;

+ Về trách Nệm dân sự: Bị hại Công ty cổ phần dịch vụ cà phê C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

- Bị cáo Hà Ngọc T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; thống nhất với nội dung cáo trạng; không tranh luận với nội dung luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1; xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu; lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung; phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu và chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 14 giờ ngày 19/10/2021, tại quán HighLands Coffee số X đường Nguyễn Thái Học, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành

phố Hồ Chí Minh, Hà Ngọc T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 máy tính xách tay hiệu Dell Vostro 14, số hiệu CL7N4P2 của Công ty cổ phần Dịch vụ cà phê C. Theo Kết luận định giá tài sản số 340/KL-HĐĐGTS ngày 22/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 1, tài sản này trị giá 7.500.000 đồng. Trước lần phạm tội này, bị cáo đã tA phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Đây là tình tiết định khung tăng nặng Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh truy tố bị cáo theo điều khoản trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân nên vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, cần phải có hình phạt tương xứng nhằm có tác dụng răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do tình tiết tái phạm nguy hiểm đã áp dụng làm tình tiết định khung nên không áp dụng tình tiết tăng nặng trách Nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi trả cho bị hại; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về trách Nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

[8] Tiếp tục lưu hồ sơ 01 (một) DVD chứa dữ liệu hình ảnh vụ trộm cắp tài sản; Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo dài tay màu trắng in hình hoa văn màu đen; 01 (một) quần jean dài màu xanh;

[9] Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Honor bị bể màn hình, số Imei: 862586047138933; 01 ĐTDĐ hiệu Samsung Galaxy M10 bị bể camera sau, số Imei: 358470100861148, 01 (một) ĐTDĐ hiệu Realme những tài sản này là tài sản riêng và không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo;

[10] Đăng báo tìm chủ sở hữu đối với 01 (một) xe mô tô Honda hiệu Vision, biển kiểm soát 70D1-411.06, số khung: RLHJF5813GY141962, số máy: JF66E-0141984. Sau 01 năm kể từ ngày đăng báo mà không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu sung công quỹ nhà nước;

[11] Đăng báo tìm chủ sở hữu đối với biển kiểm soát 63B4 - 446.32. Sau 01 năm kể từ ngày đăng báo mà không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu tiêu hủy.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hà Ngọc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Hà Ngọc T 03 (ba) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2021.

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo dài tay màu trắng in hình hoa văn màu đen; 01 (một) quần jean dài màu xanh.

+ Tiếp tục lưu hồ sơ 01 (một) DVD chứa dữ liệu hình ảnh vụ trộm cắp tài sản

+ Trả lại cho bị cáo Hà Ngọc T: 01 ĐTDĐ hiệu Honor bị bể màn hình, số Imei: 862586047138933; 01 ĐTDĐ hiệu Samsung Galaxy M10 bị bể camera sau, số Imei: 358470100861148, 01 (một) ĐTDĐ hiệu Realme.

+ Đăng báo tìm chủ sở hữu đối với 01 (một) xe mô tô Honda hiệu Vision, biển kiểm soát 70D1-411.06, số khung: RLHJF5813GY141962, số máy: JF66E-0141984. Sau 01 năm kể từ ngày đăng báo mà không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu sung công quỹ nhà nước.

+ Đăng báo tìm chủ sở hữu đối với biển kiểm soát 63B4 - 446.32. Sau 01 năm kể từ ngày đăng báo mà không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu tiêu hủy.

(Phiếu nhập kho vật chứng 175/21-PNK ngày 23/11/2021)

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Bị cáo Hà Ngọc T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- CCTHADS Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, HS/.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Huynh